

Số: 131/2021/HSST

Ngày: 30 - 12- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Hoài – Giáo viên nghỉ hưu.

2. ông Phạm Xuân Đính

-Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tâm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Bồ Đức Trọng – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2021/HSST-QĐ ngày 20/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Văn M, Sinh năm 1993 tại Cà Mau; Tên gọi khác: Nam; HKTT: Ấp 3, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp 4, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Văn T (đã chết) và bà Phan Kim E bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; Tiền sự: ngày 23/01/2021, bị Chủ tịch ủy ban nhân dân xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau ra quyết định số 17 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 26/11/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu ra Quyết định số 101 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, ngày 04/12/2020 chấp hành xong. Ngày 19/9/2021 bị bắt tạm giữ, tạm giam từ đó đến nay.

2. Nguyễn Văn V, Sinh ngày 30/4 năm 2005 tại Kiên Giang; HKTT: Ấp H, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp 4, xã M, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn D và bà Văn Thị Lệ H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh **Nguyễn Dương T**, sinh năm 1986; cư trú: Ấp 4, xã M, huyện Chơn

Thành, tỉnh Bình Phước; xin vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn V: Anh **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1999; cư trú: Ấp 4, xã M, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo V: Bà **Phan Thị V**, sinh năm 1984-trợ giúp viên pháp lý, công tác tại trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bình Phước, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Nguyễn Thanh Đ**, sinh năm 1980; cư trú: Ấp 4, xã M, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. vắng mặt.

2. Anh **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1998, HKTT: Ấp 3, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau, tạm trú tại: Ấp 4, xã M, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn M và Nguyễn Văn V cùng làm phụ hồ và sinh sống tại lán trại của công trình xây dựng trong Khu Công nghiệp Becamex Bình Phước, địa chỉ: Ấp 4, xã M, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Khoảng 15 giờ ngày 17/9/2021, M rủ V đi bắt con chuột tại khu vực gần lán trại đang sinh sống về làm thức ăn. M và V đi khoảng 500m thì M phát hiện nhà anh Nguyễn Dương T khóa cửa ngoài và không có ai trông coi. Lúc này, M rủ và bàn bạc với V đột nhập vào nhà anh T để trộm cắp tài sản thì V đồng ý. M và V dùng tay đẩy 02 cánh cửa sổ lên phía trên tạo ra khoảng trống. Sau đó, M chui vào bên trong lấy trộm 01 mô tơ bơm nước, nhãn hiệu “TIFA”, công suất 1.5HP đã qua sử dụng; 01 cuộn dây điện cáp điện lực, Size 30x6.0 SQMM, LENGTH dài 100m chưa qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại, chiều dài 34cm, cán bằng gỗ, 08 túi cà phê bột, hiệu Bon Ka và hiệu 39 tổng trọng lượng 4kg chưa qua sử dụng và 01 thùng bia tiger nâu 24 lon, chưa qua sử dụng, đưa V đứng phía bên ngoài. V đứng bên ngoài dùng tay lấy 01 đèn pin màu đen chiều dài khoảng 20cm, không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng; 01 thiết bị sạc pin dự phòng nhãn hiệu ARUN, màu trắng xanh đã qua sử dụng để gần cửa sổ. Sau khi lấy trộm các tài sản trên, M chui ra ngoài rồi cùng V tiếp tục đi ra phía sau nhà tiếp tục lấy trộm 01 mô tơ bơm nước, không rõ nhãn hiệu, công suất 1.5HP đã qua sử dụng. Chiếm đoạt được những tài sản trên, M và V đem các tài sản cất giấu tại đám cỏ cách nhà anh T khoảng 50m. Muốn ở lại trông coi tài sản lấy trộm được, còn V về lán trại lấy xe mô tô biên số 93FK-0007 do anh Phạm Thanh Đ là chủ sở hữu, điều khiển đến M rồi cùng nhau chở các tài sản đã lấy trộm được tìm nơi tiêu thụ. Lúc này, V ném con dao phía sau nhà của anh T rồi cùng M chở các tài sản lấy trộm được đi tiêu thụ thì bị rơi mất 08 túi cà phê. V và M đến cơ sở thu mua phế liệu “Hoa Dung”, địa chỉ: Ấp 4, xã M, huyện Chơn Thành do bà làm chủ để bán 02 mô tơ điện, 01 cuộn dây điện với số tiền 500.000 đồng nhưng bà D và ông H không mua, bán thùng bia tiger nâu cho 01 người phụ nữ không rõ nhân thân lại lịch với số tiền 280.000 đồng; 01 đèn pin và 01 cục sạc dự phòng không bán được nên M và V đem về lán trại sử dụng. Khoảng

17 giờ cùng ngày, anh T về nhà phát hiện tài sản bị lấy trộm nên trình báo Công an xã M, huyện Chơn Thành.

Quá trình điều tra, ngày 19/9/2021, Công an xã M xác định M và V đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh T nên chuyển hồ sơ cùng vật chứng đến Công an huyện để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.(BL96-112; 113-137)

Tại Kết luận định giá tài sản số 54 ngày 23/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chơn Thành xác định:

- Giá trị 01 mô tơ bơm nước, nhãn hiệu “TIFA”, công suất 1.5HP đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt là 500.000 đồng.

- Giá trị 01 mô tơ bơm nước, không rõ nhãn hiệu, công suất 1.5HP đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt là 500.000 đồng.

- Giá trị 01 cuộn dây điện cáp điện lực, Size 3Cx6.0 SQMM, LENGTH dài 100m chưa qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt là 1.800.000 đồng.

- Giá trị 01 thiết bị sạc pin dự phòng nhãn hiệu ARUN, màu trắng xanh đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt là 120.000 đồng.

- Giá trị 01 con dao bằng kim loại , chiều dài 34cm, cán bằng gỗ, không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt là 120.000 đồng.

- Giá trị 01 đèn pin màu đen chiều dài khoảng 20cm, không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt là 250.000 đồng.

- Giá trị 08 bít cà phê bột hiệu Bon Ka và 39 chưa qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt là 520.000 đồng.

- Giá trị 01 thùng bia tiger nâu 24 lon chưa qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt là 340.000 đồng.(BL70-72)

Quá trình điều tra thu giữ: 01 mô tơ bơm nước, nhãn hiệu “TIFA”, công suất 1.5HP đã qua sử dụng; 01 mô tơ bơm nước, không rõ nhãn hiệu, công suất 1.5HP đã qua sử dụng; 01 cuộn dây điện cáp điện lực, Size 3Cx6.0 SQMM, LENGTH dài 100m chưa qua sử dụng; 01 thiết bị sạc pin dự phòng nhãn hiệu ARUN, màu trắng xanh đã qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại, chiều dài 34cm, cán bằng gỗ, không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng của anh Nguyễn Dương T. Vật chứng trên là tài sản hợp pháp của bị hại nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu. (Bl 79)

Đối với 01 đèn pin màu đen chiều dài khoảng 20cm, không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng, sau khi trộm cắp của anh T, M mang về cất giấu tại phòng ngủ. Chị Lý Cẩm Tiên (bạn gái của M) đã mang trả lại cho anh T.

Đối với 01 thùng bia Tiger và 08 bít cà phê không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và 1.350.000đ (gia đình bị cáo M bồi thường 715.000đ, gia đình bị cáo V bồi thường 635.000đ) tiền bồi thường thiệt hại.

Tại Bản cáo trạng số 132/CTr-VKS-CT ngày 22/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Huỳnh Văn M, Nguyễn

Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, các điều 38, 17, 50, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn M mức án tù 12 đến 18 tháng tù.

Áp dụng Điều 29 BLHS, miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn V; áp dụng các điều 91, 92, 96, 97 BLHS áp dụng biện pháp tư pháp – đưa vào trường giáo dưỡng đối với bị cáo V với thời hạn từ 12 đến 18 tháng.

Người bào chữa cho bị cáo V đồng ý về tội danh và đề nghị của đại diện VKS tại phiên tòa.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt người bị hại: Ngày 24/12/2021, anh T đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của anh T không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án. Căn cứ vào điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, của người bị hại, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, vật chứng vụ án và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại nhà của anh Nguyễn Dương T thuộc ấp 4, xã M, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Huỳnh Văn M và Nguyễn Văn V lén lút lấy trộm 01 mô tơ bơm nước, nhãn hiệu “TIFA”, công suất 1.5HP đã qua sử dụng; 01 mô tơ bơm nước, không rõ nhãn hiệu, công suất 1.5HP đã qua sử dụng; 01 cuộn dây điện cáp điện lực, Size 3Cx6.0 SQMM, LENGTH dài 100m chưa qua sử dụng; 01 thiết bị sạc pin dự phòng nhãn hiệu ARUN, màu trắng xanh đã qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại, chiều dài 34cm, cán bằng gỗ, không rõ nhãn hiệu; 01 đèn pin màu đen chiều dài khoảng

20cm, không rõ nhãn hiệu, 01 thùng bia Tiger và 08 gói cà phê của anh T, có tổng giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 4.150.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Cáo trạng số 132/CTr-VKS-CT ngày 22/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Huỳnh Văn M, Nguyễn Văn V theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định tội Trộm cắp tài sản:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, là khách thể được pháp luật bảo vệ; gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo M đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đối với bị cáo V là người dưới 18 tuổi, năng lực nhận thức và điều khiển hành vi còn hạn chế, các bị cáo biết được việc lên lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do M có tiền tiêu xài một cách bất chính nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo M là người khởi xướng, rủ bị cáo V lấy trộm tài sản, V đồng ý; bị cáo M trực tiếp chui vào nhà anh T lấy trộm các tài sản nói trên, bị cáo V ở phía ngoài để phụ giúp. M đưa các tài sản ra khỏi nhà của anh Nguyễn Dương T.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không phải chịu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Huỳnh Văn M và Nguyễn Văn V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường, khắc phục hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo V; nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Huỳnh Văn M có hai tiền sự như đã đề cập, xét vai trò trong vụ án thì bị cáo phải chịu trách nhiệm chính, cần cách li bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

Bị cáo Nguyễn Văn V tại thời điểm phạm tội mới 16 tuổi 04 tháng 17 ngày, xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên đã đề cập, đủ điều kiện để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo qui định tại Điều 29 BLHS. Nhằm đảm bảo lợi ích tốt nhất cho người phạm tội dưới 18 tuổi, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh nên áp dụng biện pháp tư pháp – đưa bị cáo

vào trường giáo dưỡng nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo trở thành người có ích cho xã hội theo qui định tại các điều 91,92,96,97 BLHS và Điều 430 BLTTHS.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và tiền bồi thường thiệt hại, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

01 mô tơ bơm nước, nhãn hiệu “TIFA”, công suất 1.5HP đã qua sử dụng; 01 mô tơ bơm nước, không rõ nhãn hiệu, công suất 1.5HP đã qua sử dụng; 01 cuộn dây điện cáp điện lực, Size 3Cx6.0 SQMM, LENGTH dài 100m chưa qua sử dụng; 01 thiết bị sạc pin dự phòng nhãn hiệu ARUN, màu trắng xanh đã qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại, chiều dài 34cm, cán bằng gỗ, không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng của anh Nguyễn Dương T. Vật chứng trên là tài sản hợp pháp của bị hại nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu, nên không đề cập.

Đối với 01 đèn pin màu đen chiều dài khoảng 20cm, không rõ nhãn hiệu đã qua sử dụng, sau khi trộm cắp của anh T, M mang về cất giấu tại phòng ngủ. Chị Lý Cẩm Tiên (bạn gái của M) đã mang trả lại cho anh T.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Đề nghị của người bào chữa được chấp nhận.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn M và Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1,2 Điều 51; các điều 38; 50, 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn M 01 (một) năm tù, thời hạn tính từ ngày 19/9/2021;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1,2 Điều 51; các điều 38; 50, 17 và Điều 58; các điều 91,92,96,97 BLHS Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 430 BLTTHS.

Miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn V.

Áp dụng Biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với Nguyễn Văn V – với thời hạn 01 (một) năm tại Cơ sở giáo dục bắt buộc Cồn Cát; địa chỉ xã An Thạnh 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Huỳnh Văn M và Nguyễn Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan

